

# QUAN NIỆM CỦA C. MÁC VỀ PHÂN TẦNG XÃ HỘI

LÊ VĂN TOÀN\*

**P**hân tầng xã hội (PTXH) đang là một vấn đề nổi bật trong quá trình phát triển kinh tế thị trường. Quy mô, tính chất của PTXH ở mỗi quốc gia phản ánh trình độ phát triển kinh tế - xã hội, mức độ bình đẳng và công bằng xã hội. Sự phát triển của PTXH có thể dẫn đến hình thành một cơ cấu xã hội mới, bổ sung hoặc thay thế cho cơ cấu xã hội - giai cấp và hình thành các hình thức liên kết xã hội mới. Sự PTXH đang làm biến đổi sâu sắc cơ cấu xã hội và ảnh hưởng rất lớn đến mọi mặt của đời sống xã hội. Nó đặt ra không ít vấn đề cần phải quan tâm, tìm hiểu để giải quyết từ góc độ khoa học xã hội và thực tiễn. Việc nhận thức đúng đắn, khách quan, khoa học về PTXH nói riêng và sự biến đổi xã hội nói chung, đòi hỏi chúng ta phải nghiên cứu thấu đáo di sản lý luận đồ sộ, vĩ đại của học thuyết Mác, đặc biệt là quan niệm của Mác về PTXH.

Những luận điểm của Mác về giai cấp, ngày nay được nhiều nhà xã hội học coi như là luận điểm “gốc” để dựa vào hoặc xoay quanh đó mà phân tích, đồng thời cũng có thể hiểu sự lý giải của Mác về giai cấp như là một dạng lý giải riêng, độc đáo về PTXH. Họ cho rằng: “C. Mác đã cung cấp cho xã hội học và chính trị học hiện đại một trong những tiếp cận lý thuyết bao quát và mạnh mẽ nhất..., điều chắc chắn là bất cứ lý thuyết phân tầng nào đều vay mượn của Mác cách lý

giải về giai cấp, ngay dù nhà xã hội học đó kết thúc bằng cách bài bác Mác...”<sup>1</sup>.

Tuy Mác không không đề cập riêng biệt đến PTXH, nhưng qua các tác phẩm tiêu biểu của mình, từ *Bản thảo kinh tế - triết học* (1844) đến *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản* (1848), từ *Góp phần phê phán kinh tế học chính trị* (1859) đến bộ *Tư bản đồ sộ* (tập I xuất bản năm 1867, tập II và tập III xuất bản sau khi Mác qua đời) và nhiều tác phẩm khác, chúng ta có thể thấy trong quan niệm của Mác, sự phân chia giữa các giai cấp trong một xã hội đều bắt nguồn từ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất. Đồng thời, đây cũng là yếu tố chủ yếu dẫn đến phân hóa giai cấp - một dấu hiệu chính mang tính cốt lõi của PTXH.

Những luận điểm của Mác về giai cấp, quan hệ sản xuất trong xã hội có giai cấp là cơ sở lý luận quan trọng để nghiên cứu về PTXH. Mác phân tích có hệ thống cấu trúc giai cấp trong xã hội và khẳng định: “Sự phát triển của phân công lao động và sở hữu sẽ hình thành các giai cấp khác nhau bên trong một xã hội”<sup>2</sup> và toàn bộ xã hội không tránh khỏi phân chia thành hai giai cấp - những người sở hữu và những công nhân không có sở hữu<sup>3</sup>. Từ đó tất yếu dẫn đến sự hình thành các mô hình giai cấp đối kháng chủ yếu trong xã hội. Mác cho rằng: “... toàn bộ lịch sử của nhân loại... là lịch sử của đấu tranh giai cấp, đấu tranh giữa những giai cấp đi bóc lột và bị bóc lột, giai cấp thống trị và giai cấp bị áp bức”<sup>4</sup>.

\* Học viện chính trị khu vực I

Trong khi nhấn mạnh yếu tố sở hữu và coi sở hữu như là dấu hiệu cơ bản nhất để xem xét và sắp xếp các cá nhân vào các tầng xã hội khác nhau, từ đó nhìn nhận cấu trúc xã hội như là một cấu trúc tầng bậc gồm hai tầng chính cơ bản đối lập nhau, khác biệt nhau và được phân biệt chủ yếu ở dấu hiệu sở hữu, thì Mác cũng chỉ rõ: “Trong những thời đại lịch sử trước, hầu khắp mọi nơi, chúng ta đều thấy xã hội hoàn toàn chia thành những đẳng cấp khác nhau, một cái thang chia thành từng nấc thang địa vị xã hội. Ở La Mã thời cổ, chúng ta thấy có quý tộc, hiệp sĩ, bình dân, nô lệ; thời trung cổ thì có lãnh chúa phong kiến, chư hầu, thợ cá, thợ bạn, nông nô, và hơn thế nữa, hầu như trong mỗi giai cấp ấy lại có những thứ bậc riêng biệt nữa”<sup>5</sup>.

Mác cũng lưu ý phân tích những khác biệt giữa lao động trí óc và lao động chân tay, giữa lao động công nghiệp với lao động nông nghiệp, thương nghiệp... Ông viết: bên cạnh các bậc thang đẳng cấp ấy là sự phân chia giản đơn những người lao động thành những người lao động thành thạo và những người lao động không thành thạo. Ngoài sự phân tích những khác biệt cơ bản giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, Mác còn chú trọng phân tích sự khác biệt giữa giai cấp địa chủ với giai cấp nông dân sản xuất nhỏ, tầng lớp tăng lữ và tầng lớp trí thức xuất thân từ các giai cấp khác nhau. Thậm chí, ngay trong bản thân giai cấp công nhân, Mác cũng chia ra các bộ phận: bộ phận công nhân đại công nghiệp, những người công nhân làm việc trong các nhà xưởng nhỏ, tầng lớp vô sản lưu manh bao gồm những người sống lang thang, ăn xin và tội phạm.

Trong cấu trúc xã hội như vậy, quan hệ giữa giai cấp tư sản và vô sản mang tính chất bất bình đẳng sâu sắc về kinh tế, chính trị, văn hoá và xã hội. “Mối lợi kinh tế, quyền lực chính trị và uy tín xã hội, tất thảy đều bắt nguồn từ cấu trúc giai cấp”<sup>6</sup>. Theo sự phân tích của Mác, sự tồn tại của chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất, kéo theo đó là sự phân phối bất bình đẳng về của

cải vật chất, sản phẩm lao động trong xã hội là nét chung, phổ biến của mọi xã hội có giai cấp, là yếu tố thường xuyên, trực tiếp dẫn đến PTXH.

Trong xã hội tư bản chủ nghĩa, Mác chỉ rõ: “Giai cấp tư sản là giai cấp của những nhà tư bản hiện đại, những người sở hữu tư liệu sản xuất xã hội và sử dụng lao động làm thuê. Giai vô sản là giai cấp những công nhân làm thuê hiện đại, vì mất hết tư liệu sản xuất của bản thân, nên buộc phải bán sức lao động của mình để sống”<sup>7</sup>. Ở xã hội đó, giai cấp tư sản thống trị có quyền điều hành sản xuất, kiểm soát sản phẩm lao động, áp bức và bóc lột giai cấp vô sản. Họ luôn tìm mọi cách để hợp pháp hóa, thể chế hóa quyền sở hữu này thành các quy tắc, văn bản pháp luật nhằm duy trì, bảo vệ cấu trúc bất bình đẳng về mặt kinh tế, chính trị và địa vị xã hội có lợi cho mình. Ngược lại, giai cấp vô sản là những người không có tư liệu sản xuất, nên buộc phải làm thuê cho giai cấp tư sản và bị lệ thuộc kinh tế vào giai cấp tư sản, theo đó họ cũng bị lệ thuộc về mặt chính trị và tinh thần.

Với một cấu trúc bất bình đẳng về mặt kinh tế - xã hội trong xã hội có đối kháng giai cấp, thì việc này sinh quyền lực thống trị giữa kẻ thống trị và bị trị là một tất yếu, không thể khắc phục được. Trong xã hội đó, nhóm xã hội nào có đặc quyền nhất trong cơ cấu kinh tế - xã hội thì cũng là nhóm có quyền lực chính trị, có ảnh hưởng và sức mạnh chi phối đến các tầng lớp, giai cấp khác. Mác khẳng định: “Những tư tưởng thống trị của một thời đại bao giờ cũng chỉ là những tư tưởng của giai cấp thống trị”<sup>8</sup> và phục vụ cho giai cấp thống trị.

Trong tương lai, khi cuộc cách mạng cộng sản chủ nghĩa giành thắng lợi trên phạm vi toàn thế giới, một xã hội mới tiến bộ hơn và sự *cong bang, dan chu, van minh* sẽ được thiết lập. Mác viết: “Thay cho xã hội tư sản cũ, với những giai cấp và đối kháng giai cấp của nó, sẽ xuất hiện một liên hợp, trong đó sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của

tất cả mọi người”<sup>9</sup>. Trong xã hội này sẽ không còn nhà nước, nền chuyên chính, sự tồn tại của các giai cấp, không còn cấu trúc bất bình đẳng xã hội, sự thống trị xã hội và áp bức xã hội. Con người sẽ được phát triển toàn diện, tự do lao động, sáng tạo, sống hài hòa với tự nhiên và làm chủ vận mệnh của mình. Sự bình đẳng và công bằng xã hội sẽ trở thành động lực cho sự phát triển bền vững của xã hội.

Như vậy, theo sự phân tích của Mác, nhà nước, giai cấp, sự đối kháng giai cấp, bất bình đẳng giai cấp - nét cốt yếu nhất của cấu trúc bất bình đẳng xã hội chỉ là một phạm trù lịch sử. Nhà nước sẽ mất đi khi xã hội công sản chủ nghĩa xây dựng thành công trên phạm vi toàn thế giới. Đây chính là điểm riêng, độc đáo của Mác về học thuyết xã hội, đặc biệt là sự kiến giải của Ông về PTXH. Sự phân tích của Mác về PTXH là khá sâu sắc và bao quát. Đây thực sự là những tiền đề quan trọng, là chỉ giáo trực tiếp, hết sức có ý nghĩa cho những nghiên cứu xã hội học về PTXH. Hơn nữa, cần phải khẳng định rằng, nếu không có những tư tưởng nền tảng của học thuyết Mác nói chung, về lý thuyết PTXH nói riêng, chúng ta sẽ thiếu những cơ sở gốc vững chắc, tin cậy cho mọi sự nghiên cứu.

Dánh giá về ý nghĩa và giá trị lý luận của học thuyết Mác, V.I. Lênin khẳng định: “Học thuyết của Mác là học thuyết vạn năng vì nó là một học thuyết chính xác. Nó là một học thuyết hoàn bị và chặt chẽ... Nó là người thừa kế chính đáng của tất cả những cái tốt đẹp nhất mà loài người đã tạo ra hồi thế kỷ XIX...”<sup>10</sup>. Cho đến nay, những tư tưởng vĩ đại của Mác vẫn còn nguyên giá trị, tư tưởng của Ông không chỉ có ý nghĩa to lớn đối với lý luận xã hội học, mà còn được coi là nền tảng cho các khoa học xã hội.

Tuy nhiên, nếu chúng ta không biết nghiên ngâm nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc những hạt nhân hợp lý của học thuyết Mác, đồng thời mạnh dạn phát triển và vận dụng sáng tạo những tư tưởng của Mác vào cuộc

sống đang hàng ngày biến đổi thì chúng ta đã tự xa rời Mác. Đúng như lời chỉ dẫn của V.I. Lênin: “Chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa *cần phải* phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống”<sup>11</sup>. Mặt khác, phải thừa nhận rằng luôn luôn sẽ là một sai lầm, nếu không đọc đi đọc lại những tác phẩm của Mác và sẽ “không có tương lai mà lại không có Mác”<sup>12</sup>. Do vậy, trong giai đoạn hiện nay, cần phải tiếp tục đi sâu nghiên cứu hơn nữa học thuyết Mác, đặc biệt là cái “*thần*” của nó là *phép biện chứng - tư duy biện chứng*, đồng thời không ngừng điều tra, khảo sát thực tế, để kịp thời khai quật những kinh nghiệm từ thực tiễn cuộc sống. Chỉ khi đó, chúng ta mới thực sự là môn đệ trung thành, xuất sắc của Mác và trở thành người có ích mà xã hội đang mong đợi.

1, 6. Tony Bilton, Kervin Bonnett, Philip Jones, Ken Sheard, Michelle Stanworth và Andrew Webstet: *Nhập môn xã hội học*. Phạm Thuỷ Ba dịch, NXB Khoa học xã hội, H, 1993, tr.56, 56

2. Gunter Endruweit, Hansjürgen Daheim, Bernhard Giesen và Karlheinz Messelken: *Các lý thuyết xã hội học hiện đại*, NXB Thế giới, H, 1999, tr. 164

3. C. Mác và Ph. Ángghen Toàn tập, CTQG, H, 2000, T.42, tr. 126

4. Sđd, T.21, tr. 523

5, 7, 8, 9. Sđd, T.4, tr.597, 596, 625, 628

10. V.I. Lênin Toàn tập, NXB Tiền bộ, Mátxcova, 1980, T.23, tr. 50

11. Sđd, NXB Tiền bộ, Mátxcova, 1974, T.4, tr. 232

12. Lê Ngọc Hùng: *Lịch sử và lý thuyết xã hội học*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, H, 2002, tr. 96.